

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi kết thúc học phần của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

Căn cứ Quyết định số: 1221/QĐ-TTg ngày 22/7/ 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ Thông tư số: 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số: 1330/QĐ-ĐVTDT ngày 01/11/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số: 1686/QĐ-ĐVTDT ngày 31/12/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đánh giá người học;

Căn cứ Quyết định số: 949/ĐVTDT-QĐ ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc Ban hành quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi và tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng KT-ĐBCLGD.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định “Quy định về việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề/câu hỏi thi kết thúc học phần tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; thay thế Quyết định số 880/QĐ-ĐVTDT ngày 15/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng các phòng/trung tâm, Trưởng khoa/bộ môn, giảng viên trong Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- BGH, CTHĐT (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu VT, KT-ĐBCLGD.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS. Nguyễn Thị Thục**

## QUY ĐỊNH

### V/v Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi kết thúc học phần tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

*(Ban hành theo Quyết định số: 1474 /QĐ-ĐVTDT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)*

## CHƯƠNG I.

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc xây dựng, quản lý, sử dụng ngân hàng đề/câu hỏi thi và đáp án cho việc tổ chức kỳ thi kết thúc học phần (đối với loại học phân lý thuyết) đối với tất cả loại hình đào tạo bậc cao học, đại học trong toàn trường.

2. Quy định này áp dụng cho các đối tượng sau:

- Phòng Quản lý Đào tạo (QLĐT), Phòng Đào tạo Sau đại học (SDH), Khoa/bộ môn, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên - Liên kết (GDTX-LK), cán bộ quản lý và cán bộ giảng dạy toàn trường.

- Sinh viên thuộc các bậc đào tạo cao học, đại học của Nhà trường.

#### Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đảm bảo việc dạy và học theo đúng nội dung đề cương chi tiết học (ĐCCT) phần, đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra (CDR) của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CTĐT).

- Chủ động trong việc ra đề thi, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và quản lý thi kết thúc học phần;

- Đảm bảo việc ra đề thi nghiêm túc, đánh giá chính xác, khách quan, công bằng kết quả học tập và phân loại được trình độ của người học, đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

- Góp phần hỗ trợ và củng cố quy trình đào tạo trên nhiều phương diện khác nhau như: nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tự giác, tích cực của người học v.v...

2. Yêu cầu

- Mỗi học phần xây dựng một hệ thống ngân hàng đề thi (bao gồm đề, đáp án, thang điểm) theo một hình thức thi thống nhất (tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, thực hành, bài tập lớn, tiểu luận hoặc kết hợp các hình thức trên). Hình thức, phương thức xây dựng ngân

hàng câu hỏi/đề thi do trưởng các khoa/bộ môn chịu trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện. Đối với hình thức thi thực hành, làm bài tập tít chỉ hay bài tập kết thúc học phần phải thể hiện trong ĐCCT học phần.

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi phải bao quát toàn bộ đề cương, chương trình của môn học, đảm bảo tính cập nhật liên tục, đáp ứng (CDR) của học phần và được sử dụng nhiều năm cho các khóa đào tạo;

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi phải có đáp án. Ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án phải được Trưởng khoa, Trưởng bộ môn ký duyệt.

### **Điều 3. Hình thức, nội dung trình bày**

#### 1. Về hình thức trình bày:

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án được soạn thảo trên MS Word, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13 hoặc 14, giãn dòng 1.3pt, lề trên 2cm, lề dưới 2cm, lề trái 2,5-3,0cm, lề phải 2cm, đánh số thứ tự ở lề trên của trang giấy, trang đầu không đánh số.

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án in trên giấy A4 (*phụ lục 11*).

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án lưu trữ trên phần mềm (*phụ lục 12*).

#### 2. Về nội dung:

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi được đánh giá theo các mức độ sau:

- + Mức 1: Nhận biết, nhớ, thông hiểu: kể, nêu, liệt kê, trình bày, vẽ, mô tả,...

- + Mức 2: Vận dụng, diễn giải: trình bày, so sánh, phân biệt, tóm tắt,...

- + Mức 3: Phân tích, tổng hợp, đánh giá: giải thích, chứng minh, liên hệ, vận dụng đề xuất,...

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi phải rõ ràng, chính xác, đảm bảo tính khoa học; các yêu cầu đặt ra chặt chẽ, rõ ràng, dễ hiểu, dễ phân biệt không bị nhầm lẫn.

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi phải đạt yêu cầu phân loại được trình độ của sinh viên và phù hợp với thời gian quy định cho mỗi học phần.

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi đảm bảo đánh giá chính xác được mức độ hiểu biết của người học về kiến thức lý thuyết, kỹ năng thực hành, vận dụng liên hệ thực tế và phù hợp với phương thức đào tạo, hình thức đào tạo.

Đối với loại ngân hàng câu hỏi/đề thi được sử dụng tài liệu phải đăng ký và được phê duyệt ở đầu kỳ học để thông báo cho sinh viên biết và ghi rõ loại tài liệu được sử dụng trong ngân hàng câu hỏi/đề thi.

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi phải thống nhất các ký hiệu, thuật ngữ.

- Nội dung, thời gian làm bài và điểm của ngân hàng câu hỏi/đề thi phải hợp lý, tỷ lệ điểm cho từng câu hỏi trong đề thi thực hiện theo nguyên tắc 2 điểm, 3 điểm, 5 điểm.

- Đối với môn thi trắc nghiệm một môn học/học phần chỉ xây dựng một bộ câu hỏi đề thi, đáp án đề thi trắc nghiệm trên máy vi tính để phục vụ việc làm đề thi cho các loại hình đào tạo khác nhau, hình thức đào tạo khác nhau.

- Nội dung câu hỏi trong ngân hàng đề thi phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ và sát với nội dung chương trình môn học. Lời văn, câu chữ phải rõ ràng, mạch lạc, đúng văn phạm.

- Câu hỏi đề thi và đáp án đề thi trắc nghiệm máy phải được thiết kế theo đúng yêu cầu của Nhà trường và mã hóa theo yêu cầu đặt ra của phần mềm thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Đối với môn thi thực hành là các bài tập có trong ĐCCT học phần.

## **CHƯƠNG II. XÂY DỰNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ ĐỀ THI**

### **Điều 4. Quy trình thực hiện.**

1. Trưởng khoa/bộ môn căn cứ kế hoạch năm học và CTĐT để xác định các hình thức thi đối với các học phần và lập danh sách đăng ký biên soạn, cập nhật, chỉnh sửa ngân hàng câu hỏi thi/đề thi với Nhà trường vào đầu mỗi học kỳ/năm học. Số lượng câu hỏi thi/đề thi phải đảm bảo không trùng lặp trong 3 lần thi liên tiếp, hoặc với học phần có số lượng người học đông thì đề thi phải đảm bảo đề thi giữa các ca thi phải không lặp lại và có ít nhất 1 đến 2 đề thi dự phòng.

2. Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục (KT-ĐBCLGD) căn cứ danh sách đăng ký biên soạn ngân hàng câu hỏi thi/đề thi của các khoa/bộ môn sẽ tổng hợp và trình Ban Giám hiệu phê duyệt kế hoạch biên soạn, cập nhật, chỉnh sửa ngân hàng câu hỏi thi/đề thi mỗi học kỳ/năm học.

3. Trưởng khoa/bộ môn phân công, chỉ đạo các giảng viên xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án các học phần do khoa/bộ môn phụ trách giảng dạy và quản lý theo đề cương chi tiết và khung chương trình của Nhà trường.

4. Sau khi giảng viên biên soạn ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án, giảng viên là phản biện đọc và nhận xét, kiến nghị (*nếu có*). Giảng viên biên soạn và giảng viên phản biện trao đổi, chỉnh sửa các vấn đề chưa thống nhất và hoàn thiện ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án.

5. Hội đồng chuyên môn khoa tiến hành nghiệm thu ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án. Khoa/bộ môn tập hợp ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án gửi về phòng Khảo thí-ĐBCGD bằng file điện tử và bản in trên giấy A4 có ký niêm phong của Trưởng khoa/bộ môn, kèm biên bản phản biện, biên bản nghiệm thu và tất cả các văn bản liên quan khác để phòng Khảo thí-ĐBCGD căn cứ trình Ban Giám hiệu phê duyệt ban hành và sử dụng cho các kỳ thi.

Đối với hình thức thi trắc nghiệm: Khoa/bộ môn có trách nhiệm bàn giao ngân hàng đề thi và đáp án của mỗi môn học 03 bản (*01 bản in có chữ ký của trưởng bộ môn và 01 bản mềm - file văn bản*) cho Phòng KT-ĐBCLGD, 01 bản mềm cho Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học (NN-TH), chậm nhất là 02 tháng trước khi môn học đó được tổ chức thi trắc

nghiệm trên máy vi tính lần đầu tiên. Việc bàn giao ngân hàng đề thi và đáp án phải được lập thành 03 biên bản có chữ ký xác nhận của lãnh đạo bộ môn, của lãnh đạo Phòng KT-ĐBCLGD, Trung tâm NN-TH (mỗi bên giữ 01 bản).

6. Phòng KT-ĐBCLGD thực hiện quản lý ngân hàng câu hỏi/đề thi theo chế độ bảo mật và tổ chức sử dụng cho các kỳ thi kết thúc học phần.

#### **Điều 5. Hội đồng thi, phản biện, giảng viên biên soạn ngân hàng câu hỏi/đề thi**

##### 1. Hội đồng nghiệm thu

- Hội đồng nghiệm thu do Trưởng khoa đề nghị, Hiệu trưởng phê duyệt. Chủ tịch Hội đồng nghiệm thu là trưởng khoa/Bộ môn chuyên ngành. Thư ký của Hội đồng là một giảng viên của bộ môn. Các giảng viên trong bộ môn là thành viên của Hội đồng. Phản biện là giảng viên tham gia giảng dạy học phần hoặc có cùng chuyên ngành giảng dạy.

- Hội đồng chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về toàn bộ nội dung đã nghiệm thu; các thành viên Hội đồng có trách nhiệm bảo mật ngân hàng câu hỏi/đề thi đã được tiếp xúc.

##### 2. Giảng viên biên soạn và phản biện

- Giảng viên biên soạn và phản biện ngân hàng câu hỏi/đề thi phải có trình độ là thạc sĩ trở lên đối với trình độ đào tạo đại học, là tiến sĩ trở lên đối với trình độ đào tạo thạc sĩ và đã tham gia giảng dạy.

- Mỗi học phần có từ 1 đến 2 giảng viên tham gia biên soạn ngân hàng câu hỏi/đề thi.

- Mỗi ngân hàng câu hỏi/đề thi có 1 đến 2 phản biện, là giảng viên tham gia giảng dạy học phần hoặc có cùng chuyên ngành giảng dạy.

- Giảng viên biên soạn chịu trách nhiệm về tính chính xác, phù hợp và bảo mật đối với ngân hàng câu hỏi/đề thi.

- Phản biện có trách nhiệm nhận xét, kiến nghị chỉnh sửa các nội dung: thời gian làm bài, độ khó, cách diễn đạt, sai sót, thang điểm, tính khoa học, tính chính xác, tính thực tiễn, tính vừa sức của câu hỏi/đề thi,...

#### **Điều 6. Ngân hàng câu hỏi/đề thi**

##### 1. Đối với ngân hàng câu hỏi/đề thi tự luận:

- Ngân hàng câu hỏi đối với mỗi học phần gồm 3 loại câu hỏi: câu 2 điểm, câu 3 điểm, câu 5 điểm.

- Số lượng câu hỏi gồm:

+ Học phần 2 tín chỉ tối thiểu 30 câu (mỗi loại 10 câu).

+ Học phần 3 đến 4 tín chỉ tối thiểu 45 câu (mỗi loại 15 câu).

+ Các câu hỏi từng loại không trùng lặp nhau về nội dung.

- Đề thi được tổ hợp từ ngân hàng câu hỏi, gồm 3 câu hỏi: 1 câu 2 điểm, 1 câu 3 điểm và 1 câu 5 điểm.

- Thời gian làm bài quy định theo số lượng tín chỉ của mỗi học phần, cụ thể:

+ Học phần 02 tín chỉ: Thời gian làm bài không quá 90 phút

- + Học phần 03 đến 04 tín chỉ: Thời gian làm bài không quá 120 phút
- + Học phần >04 tín chỉ: Thời gian làm bài không quá 150 phút
- Thang điểm: Tính theo thang điểm 10/10; trong đáp án, điểm của mỗi câu được chia thành điểm của các ý nhỏ, tối thiểu đến 0,25 điểm; tối đa 1,0 điểm.

- Đề thi có câu hỏi mở nếu cho phép người học sử dụng tài liệu thì cần phải ghi rõ loại tài liệu được phép sử dụng.

#### 2. Đối với ngân hàng câu hỏi thi vấn đáp:

- Ngân hàng câu hỏi/đề thi đối với mỗi học phần gồm 3 loại câu hỏi: loại câu hỏi 2 điểm, loại câu hỏi 3 điểm, loại câu hỏi 5 điểm.

- Số lượng câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi: Mỗi tín chỉ tối thiểu 15 câu hỏi; các câu hỏi từng loại không trùng nhau về nội dung.

- Đề thi được tổ hợp từ ngân hàng câu hỏi, gồm 3 câu hỏi: 1 câu 2 điểm, 1 câu 3 điểm và 1 câu 5 điểm.

- Thời gian chuẩn bị từ 7 đến 10 phút, thời gian trả lời 10 phút.

- Thang điểm: Tính theo thang điểm 10/10.

#### 3. Đối với ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm:

- Số lượng câu hỏi đề thi và đáp án đề thi cho một môn thi trắc nghiệm máy phải đảm bảo với số lượng tối thiểu 100 câu/tín chỉ. Ngân hàng câu hỏi đề thi trắc nghiệm trên máy vì tính của học phần phải bao quát được toàn bộ nội dung cốt lõi của học phần, đáp ứng mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần.

- Thang điểm tính theo thang điểm 100.

- Thời gian làm bài: áp dụng theo “*Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi và tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính*” ban hành kèm theo Quyết định số: 949/ĐVTDĐT-QĐ ngày 17 tháng 8 năm 2021.

#### 4. Đối với thi thực hành:

Giao các khoa/Bộ môn chịu trách nhiệm xây dựng mẫu phiếu chấm, quy định rõ cách thức, tiêu chí chấm bài thi thực hành và nộp về phòng KT-ĐBCLGD như đối hình thức thi tự luận.

Bài tập thực hành kết thúc tín chỉ thực hành, hay bài tập thực hành cuối HP được xác định trong HP, Trưởng Bộ môn và GV tham gia dạy HP bắt buộc phải tổ chức trưng bày sản phẩm (ngành TKĐH, TKTT, HH, SPMT, DL, QTKS, QTDVLD&LH); biểu diễn (ngành TNNC, SPAN); bảo vệ, trình bày một sản phẩm bài học do SV thực hiện để đánh giá kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng (đối với các ngành khác).

Thời gian làm bài thực hành: Khoa, bộ môn căn cứ đặc thù từng học phần để xác định thời gian cần thiết cho 1 bài thực hành.

- Lưu trữ sản phẩm bài thực hành, hồ sơ chấm tại VP khoa (biên bản chấm thi, phiếu chấm thi) trong 2 năm.

#### 5. Quản lý và khai thác ngân hàng đề thi tự luận, thi trắc nghiệm.

- Phòng KT-ĐBCLGD chịu trách nhiệm mã hóa và lưu trữ ngân hàng đề/câu hỏi thi và đáp án của tất cả các học phần theo chế độ bảo mật hiện hành;

- Các học phần đã có ngân hàng câu hỏi/đề thi thì chỉ sử dụng đề thi từ bộ ngân hàng câu hỏi/đề thi đó. Chỉ hủy bộ ngân hàng câu hỏi/đề thi khi học phần đó không còn trong chương trình đào tạo.

- Trước khi tổ chức thi kết thúc học phần theo kế hoạch, phòng KT-ĐBCLGD phối hợp với phòng Thanh tra thực hiện bốc thăm câu hỏi thi để chọn đề thi chính thức và đề thi dự phòng.

- Phòng KT-ĐBCLGD chịu trách nhiệm nhân bản, bảo mật đề/câu hỏi thi và đáp án trong suốt quá trình tổ chức thi kết thúc học phần (*theo quy trình tổ chức thi kết thúc học phần các bậc đào tạo của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa*).

- Đối với hình thức thi trắc nghiệm, trước ca thi trắc nghiệm trên máy vi tính 30 phút, Trưởng bộ môn (hoặc người được trưởng bộ môn ủy quyền) có trách nhiệm phối hợp với Phòng KT-ĐBCLGD, Trung tâm NN-TH để làm đề thi từ ngân hàng đề thi.

- Phòng KT-ĐBCLGD tổ chức thi, cập nhật kết quả thi; phối hợp với Bộ môn trong việc in, sao và xác nhận kết quả thi trắc nghiệm trên máy tính ngay sau khi kết thúc mỗi đợt thi.

#### **Điều 7. Đối với các hình thức thi khác**

1. Đối với hình thức thi là bài tập lớn, tiểu luận tùy thuộc vào đặc thù của từng học phần, giảng viên quy định về cấu trúc, nội dung, hình thức, thời gian, cách đánh giá cho phù hợp, gửi phòng KT-ĐBCLGD trước khi thi 3 tuần.

2. Đối với các học phần mang tính chất đặc thù (thực hành diễn án, đi thực địa, rèn nghề, điền dã, kiến tập, thực hành biểu diễn,...), việc quy định về thời gian thi, kết hợp các hình thức thi, số lượng câu hỏi của đề thi, đáp án/hướng dẫn chấm do trưởng bộ môn đề xuất, gửi phòng KT-ĐBCLGD đầu học kỳ.

### **CHƯƠNG III.**

#### **QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI**

#### **Điều 8. Chính sửa, bổ sung ngân hàng câu hỏi/đề thi**

1. Theo định kỳ 2 năm/lần, các khoa/bộ môn rà soát, chỉnh sửa, bổ sung ngân hàng câu hỏi/đề thi cho phù hợp với việc rà soát, chỉnh sửa nội dung chương trình đào tạo; việc bổ sung, chỉnh sửa phải được tiến hành trước khi kết thúc học phần 2 tháng.

2. Khi cần, các khoa/bộ môn có thể chỉnh sửa hoặc thay thế ngân hàng câu hỏi/đề thi. Việc chỉnh sửa hoặc thay thế này phải tuân thủ các bước trong quy trình soạn thảo ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án đã quy định và phải thông báo bằng văn bản cho phòng KT-ĐBCLGD 2 tháng trước thời gian tổ chức thi kết thúc học phần.

#### **Điều 9. Cách xử lý trường hợp lộ đề thi, đề thi có sai sót.**

1. Phát hiện ngân hàng câu hỏi/đề thi có sai sót trước khi tổ chức thi, khoa/bộ môn chịu trách nhiệm chỉnh sửa và thông báo cho phòng KT-ĐBCLGD.

2. Phát hiện CHT/ĐT có sai sót trong khi tổ chức thi, cán bộ coi thi thông báo cho phòng KT-ĐBCLGD; tùy theo tính chất và mức độ sai sót phòng KT-ĐBCLGD báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Giám hiệu.

3. Phát hiện ngân hàng câu hỏi/đề thi có sai sót sau khi buổi thi đã kết thúc, khoa/bộ môn chịu trách nhiệm điều chỉnh thang điểm cho hợp lý, nếu sai sót là nghiêm trọng, phòng KT-ĐBCLGD báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Giám hiệu.

4. Các đơn vị/cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề/câu hỏi thi kết thúc các học phần của tất cả các ngành học phải phối hợp kiểm tra để xác minh nguyên nhân sai/lộ đề/câu hỏi thi; tùy theo tính chất và mức độ của vụ việc, Ban Giám hiệu chỉ đạo cách giải quyết.

**Điều 10. Trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân trong tổ chức, xây dựng, quản lý và sử dụng câu hỏi thi/đề thi.**

1. Phòng KT-ĐBCLGD

- Đề xuất, tham mưu cho hiệu trưởng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch quản lý, sử dụng ngân hàng câu hỏi thi/đề thi.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định xây dựng ngân hàng ngân hàng câu hỏi/đề thi

- Tiếp nhận, xử lý kỹ thuật, lưu trữ, quản lý, bảo mật, khai thác, phát triển ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án để tổ chức thi và chấm thi kết thúc học phần.

- Chọn, in sao, niêm phong đề thi và đáp án khi sử dụng; chịu trách nhiệm về tính chính xác, khách quan; bảo mật trong quá trình bảo quản, quản lý và sử dụng ngân hàng ngân hàng câu hỏi/đề thi.

2. Phòng Đào tạo SĐH, phòng QLĐT, Trung tâm GDTX-LK

- Cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến các học phần cho các đơn vị và cá nhân phục vụ xây dựng, bổ sung, điều chỉnh, khai thác ngân hàng câu hỏi/đề thi thuộc CTĐT cao học, đại học hệ chính quy.

- Cung cấp cho Phòng KT-ĐBCLGD những học phần không còn giảng dạy, thay đổi chương trình đào tạo, tăng/giảm tín chỉ hoặc thay đổi tên/mã học phần để điều chỉnh kịp thời.

3. Phòng Kế hoạch tài chính

Phối hợp với Phòng KT-ĐBCLGD đề xuất, tham mưu cho Hiệu trưởng về định mức các khoản kinh phí liên quan đến việc xây dựng và quản lý ngân hàng câu hỏi/đề thi gồm: kinh phí hỗ trợ biên soạn, phản biện, nghiệm thu, thẩm định, tổng hợp, xử lý kỹ thuật, quản lý ngân hàng câu hỏi/đề thi (theo thực tế). Thực hiện thanh toán các hợp đồng biên soạn ngân hàng câu hỏi/đề thi theo quy định.



#### 4. Trách nhiệm của các khoa/bộ môn

- Tổ chức thực hiện kế hoạch xây dựng bộ ngân hàng câu hỏi/đề thi các học phần do khoa quản lý đúng yêu cầu về hình thức, nội dung, thời gian, quy trình, tiến độ và hiệu quả.

- Quán triệt các bộ môn và giảng viên về chủ trương, quy định của Nhà trường trong xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi.

- Trưởng khoa/bộ môn chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và Hội đồng nghiệm thu cấp Trường về nội dung của các bộ ngân hàng câu hỏi/đề thi do đơn vị biên soạn.

#### 5. Trách nhiệm của giảng viên

Giảng viên được phân công xây dựng, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các bộ ngân hàng câu hỏi/đề thi tuân thủ đúng quy trình và tiến độ theo quy định của Nhà trường; chịu trách nhiệm về tính chính xác, khoa học, phù hợp với nội dung chương trình, đề cương học phần.

### **CHƯƠNG IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

Trưởng các đơn vị trực thuộc phổ biến cho toàn thể cán bộ, giảng viên và thỉnh giảng của đơn vị biết về Quy định này để thực hiện nghiêm túc.

#### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Trong quá trình thực hiện nếu có bất cập, đề nghị các đơn vị, cá nhân phản ánh về Trường bằng văn bản (qua Phòng KT-ĐBCLGD) để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**PGS.TS. Nguyễn Thị Thục**

**Các phụ lục (Biểu mẫu)**

1. Mẫu phiếu đăng ký biên soạn ngân hàng câu hỏi, đề thi
2. Mẫu bảng phân công giảng viên biên soạn
3. Mẫu ma trận ngân hàng câu hỏi/đề thi
4. Quyết định thành lập hội đồng biên soạn đề
5. Mẫu phiếu nhận xét của phản biện
6. Mẫu phiếu nhận xét của thành viên
7. Mẫu phiếu nhận xét của phản biện (TN)
8. Mẫu biên bản nghiệm thu của Hội đồng
9. Mẫu biên bản bàn giao câu hỏi/đề thi và đáp án
10. Mẫu Quyết định ban hành và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi
11. Mẫu phiếu biên soạn ngân hàng câu hỏi/đề thi
12. Mẫu biên soạn đáp án

## Phụ lục 1

TRƯỜNG ĐH VH, TT VÀ DL  
KHOA.....  
BỘ MÔN:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐĂNG KÝ, PHÊ DUYỆT XÂY DỰNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI/BỘ ĐỀ THI  
NĂM HỌC 2023-2024**

TT	Tên học phần	Mã học phần	Số tín chỉ		Bậc đào tạo	Ngành đào tạo	Hình thức thi	Thời gian làm bài (phút)	Ghi chú
			LT	TH					
1									
2									
...									

Thanh Hoá, ngày.....tháng... năm 2023

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

## Phụ lục 2

TRƯỜNG ĐH VH, TT VÀ DL  
KHOA.....  
BỘ MÔN:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG PHÂN CÔNG GIÁNG VIÊN BIÊN SOẠN NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI  
NĂM HỌC 2023 -2024**

TT	Tên học phần	Số TC	Số lượng câu hỏi	Thời gian thi (phút)	Ngành đào tạo	Hình thức thi	GV biên soạn	Ghi chú
1								
2								
...								

Thanh Hoá, ngày.....tháng... năm 2023

**TRƯỞNG KHOA**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
KHOA:.....

**MA TRẬN NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI**

Học phần:.....  
Mã học phần..... Hình thức thi.....  
Ngành đào tạo:.....  
Số tín chỉ..... Thời gian:.....phút

Chương/nội dung	Mức độ						Tổng số câu hỏi	CDR
	Nhận biết, nhớ, thông hiểu		Vận dụng, diễn giải		Phân tích, tổng hợp, đánh giá			
	Số câu hỏi	Điểm	Số câu hỏi	Điểm	Số câu hỏi	Điểm		
<b>Tổng số câu hỏi</b>								

**Trưởng khoa...**  
(Ký, ghi rõ họ, tên)  
.....

**Trưởng bộ môn**  
(Ký, ghi rõ họ, tên)  
.....

**Giảng viên soạn**  
(Ký, ghi rõ họ, tên)  
.....

UBND TỈNH THANH HÓA  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

Số: /QĐ-ĐVTDT

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Thành lập Hội đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi/đề thi  
năm học 2022-2023

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

*Căn cứ Quyết định số 1221/2011/QĐ - TTg ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;*

*Căn cứ Luật Giáo dục Đại học số 08/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;*

*Căn cứ Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ GDĐT về Ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;*

*Căn cứ Quyết định số: 1330/QĐ-ĐVTDT ngày 1/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá ;*

*Căn cứ Quyết định số: .../ĐVTDT-QĐ ngày ... tháng... năm 2023 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi kết thúc học phần tại Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số: 949/ĐVTDT-QĐ ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng về việc Ban hành quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi và tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính tại Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí&Đảm bảo CLGD.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Hội đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi/đề thi học phần năm học 2023-2024 của ..... (Có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Hội đồng có trách nhiệm nghiệm thu hệ thống câu hỏi, Bộ đề thi trong các HP đã đăng ký, tổ chức đánh giá, góp ý về nội dung, bố cục, hình thức và các yêu cầu khác theo quy định. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 3:** Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Các ông (bà) Trưởng Phòng Khảo thí-ĐBCLGD, Quản lý Đào tạo, các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều (3) QĐ;
- BGH, HĐT (để b/c);
- Lưu V/p.

**HIỆU TRƯỞNG**

.....

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NGHIỆM THU NGÂN HÀNG  
CÂU HỎI/ĐỀ THI**

*(Theo QĐ số: ..... ngày ..... tháng.... năm 2022)*

**1. Bộ môn.....**

TT	Họ và tên	Chức vụ/chức danh đơn vị công tác	Chức danh hội đồng
1			
2			
3			
4			
5			

*(Danh sách gồm ... thành viên)*

**2. Bộ môn.....**

TT	Họ và tên	Chức vụ/chức danh đơn vị công tác	Chức danh hội đồng
1			
2			
3			
4			
5			

*(Danh sách gồm ... thành viên)*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI TỰ LUẬN, VĂN ĐÁP  
(Dùng cho ủy viên hội đồng nghiệm thu)**

Tên học phần: .....

Số Tín chỉ :.....

Bộ môn quản lý học phần: ..... Thuộc khoa: .....

Dùng cho ngành đào tạo: .....

Người biên soạn: .....

Người nhận xét:.....; Chức danh: .....

Điện thoại liên lạc: .....; Đơn vị công tác: .....

Nội dung đánh giá cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐG
1.	Ngân hàng câu hỏi thi có đáp ứng mục tiêu, nội dung, yêu cầu của học phần không?	20	
2.	Đề thi có đảm bảo đánh giá đầy đủ kiến thức theo đúng mục tiêu nêu trong ma trận đề thi và phân loại được trình độ học tập của người học?	20	
3.	Nội dung và lượng kiến thức cung cấp có đáp ứng các mức kỹ năng cần thiết như: nhớ, thông hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá. Ngân hàng câu hỏi được biên soạn có đảm bảo phù hợp phủ kín chương trình học phần?	20	
4.	Nội dung câu hỏi có đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ và cập nhật? Lời văn, câu chữ rõ ràng, mạch lạc, đúng văn phạm	10	
5.	Khối lượng kiến thức cần đánh giá phù hợp với thời gian làm bài của một cấu trúc đề thi. Đáp án được trình bày rõ ràng, chi tiết không?	10	
6.	Phần bài tập, vận dụng có đảm bảo theo yêu cầu của học phần? Có đáp ứng được yêu cầu của học phần không?	20	
	<b>Cộng</b>	<b>100</b>	

**Đánh giá, cho điểm:** NHCHT đạt điểm .....(bằng chữ ..... )/100.

**Đề xuất:** .....(đạt/chưa đạt điều kiện nghiệm thu)

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

**NGƯỜI NHẬN XÉT**



## Phụ lục 6

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VH,TT&amp;DL

KHOA: .....

BỘ MÔN: .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ ĐỀ THI**  
(Dùng cho Ủy viên Phản biện)

Tên học phần: .....

Số Tín chỉ:.....

Bộ môn quản lý học phần..... Thuộc khoa: .....

Dùng cho ngành đào tạo: .....

Người biên soạn: .....

Người nhận xét:.....; Chức danh: .....

Điện thoại liên lạc.....; Đơn vị công tác: .....

**NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

*(Căn cứ Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng NHCHT của Trường)*

**1. Số lượng câu hỏi** (có đạt số lượng tối thiểu quy định? Có phù hợp với học phần và bám sát đề cương chi tiết học phần không? Có sự chồng chéo, trùng lặp giữa các câu hỏi không?) **(đạt điểm 5)**

.....  
.....

**2. Nội dung** (Nội dung kiến thức cung cấp có đáp ứng các mức độ phân loại kiến thức như: Nhớ, thông hiểu, vận dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá. Ngân hàng câu hỏi có rải đều và phủ kín nội dung chương trình của học phần?,... ) **(đạt điểm 20)**

.....  
.....

**3. Phân loại thang điểm của NHCHT** (Nội dung, số lượng câu hỏi có đảm bảo phân loại theo 3 mức độ của thang điểm (2,3,5) không? có đáp ứng ma trận đề không?) **(đạt điểm 20)**

.....  
.....

**4. Điểm số của các loại câu** (có phù hợp về kiến thức và thời gian làm bài?... ) **(đạt điểm 15)**

.....  
.....

**5. Bộ cục, trình bày NHCHT** ( Số lượng câu hỏi và kết cấu đề thi có đảm bảo và có phù hợp theo quy định không?) **(đạt điểm 5)**

.....  
.....

**6. Nội dung, chất lượng câu hỏi thi** (Đảm bảo tính chính xác, khoa học? có thiếu sót, nhầm lẫn, sơ sài hoặc lạc đề không? Lời văn, câu chữ rõ ràng, mạch lạc, đúng văn phạm.....) (**đạt điểm 20**)

.....  
.....

**7. Đáp án, thang điểm** (Đáp án được lựa chọn, trình bày chính xác, rõ ràng, khoa học, đầy đủ các nội dung, các dàn ý không?) (**đạt điểm 15**)

.....  
.....

**8. Các ý kiến khác** (nếu có)

.....  
.....  
.....

**Kết luận:**

- NHCHT phù hợp/chưa phù hợp với ma trận đề thi, CDR;
- NHCHT đạt/chưa đạt điều kiện để đưa ra Hội đồng nghiệm thu và đưa vào sử dụng; có phải chỉnh sửa các nội dung nào không?.....
- **Đánh giá:** đạt..... điểm (bằng chữ ..... )/100.

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

**NGƯỜI ĐÁNH GIÁ**

## Phụ lục 7

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI TRẮC NGHIỆM  
TRÊN MÁY VI TÍNH NĂM HỌC 2023-2024  
(Dùng cho ủy viên hội đồng nghiệm thu)**

Tên học phần: .....

Số Tín chỉ: ..... số tiết.....

Bộ môn quản lý học phần: ..... Thuộc khoa: .....

Dùng cho ngành đào tạo: .....

Người biên soạn: .....

Người nhận xét:.....; Chức danh: .....

Điện thoại liên lạc: .....; Đơn vị công tác: .....

Nội dung đánh giá cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM TỐI ĐA	ĐIỂM ĐG
1.	Ngân hàng câu hỏi thi có đáp ứng mục tiêu, nội dung, yêu cầu của học phần không?	20	
2.	Đề thi có đảm bảo đánh giá đầy đủ kiến thức theo đúng mục tiêu nêu trong ma trận đề thi của HP?	20	
3.	Ngân hàng câu hỏi thi được biên soạn đúng với trọng tâm, bao quát được nội dung cốt lõi của chương trình học phần?	20	
4.	Nội dung câu hỏi có đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ và cập nhật?	20	
5.	Khối lượng kiến thức có phù hợp với thời gian làm bài của một cấu trúc đề thi. Đáp án được lựa chọn có chính xác, rõ ràng?	10	
6.	Số lượng câu hỏi thi và kết cấu đề thi xây dựng có đảm bảo theo quy định?	10	
	<b>Cộng</b>	<b>100</b>	

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

**NGƯỜI NHẬN XÉT**

TRƯỜNG ĐHVH,TT&DL  
KHOA.....  
BỘ MÔN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2023

**BIÊN BẢN**  
**NGHIỆM THU NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI**

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-ĐVTDT ngày / /2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc ban hành Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi kết thúc học phần tại trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

**I. Thông tin chung**

- 1. Tên học phần: .....
- 2. Mã học phần: ..... Số tín chỉ:.....Số câu hỏi: .....
- 3. Bộ môn quản lý: .....Thuộc khoa:.....
- 4. Giảng viên biên soạn:
  - 1) .....
  - 2) .....
- 5. Danh sách HĐ nghiệm thu: Theo Quyết định số:...../QĐ-ĐVTDT ngày .../.../2023
  - Có mặt: .....
  - Vắng mặt:.....

**II. Kết quả nghiệm thu**

**1. Kết quả nghiệm thu:**

- 1) Đáp ứng mục tiêu, nội dung, yêu cầu HP: .....
- 2) Số lượng câu hỏi đầy đủ, đáp ứng đúng với số lượng tín chỉ của HP:.....
- 3) Bao quát nội dung chương trình cốt lõi của học phần: .....
- 4) Kết cấu ngân hàng câu hỏi/đề thi đảm bảo phân loại 3 mức:.....
- 5)Đảm bảo nguyên tắc theo 3 nhóm câu hỏi loại 2,3,5: .....
- 6) Đảm bảo tính khoa học, rõ ràng, thiết kế đúng theo yêu cầu: .....
- 7) Khối lượng kiến thức phù hợp với thời gian: .....

Số phiếu đánh giá đạt	Số phiếu đánh giá không đạt
.....phiếu	.....phiếu

2. Kết luận của Hội đồng nghiệm thu:Đạt (TBC .../100 điểm).

Đạt:  Chưa đạt:

3. Đề nghị /Yêu cầu của Hội đồng nghiệm thu:

.....  
.....

4. Thời gian hoàn thành chỉnh sửa: (theo ý kiến góp ý nếu có) và nộp lại cho chủ tịch HĐ vào ngày .... tháng ..... năm 202...

5. Xác nhận việc chỉnh sửa bổ sung: ..... Ngày kiểm chứng 11/10/2021

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**THƯ KÝ**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA  
KHOA/BỘ MÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

**BIÊN BẢN BÀN GIAO NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**

TT	Tên học phần	Mã học phần	Bậc đào tạo	Số tín chỉ	Số lượng câu hỏi	Thời gian thi	Hình thức thi	Văn bản in			File dữ liệu			Ghi chú
								SL đề	SI đáp	BBNT	SL đề	SI đáp	BBNT	

**NGƯỜI GIAO**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI NHẬN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND TỈNH THANH HÓA  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng 10 năm 2023

Số: /QĐ-ĐVTDT

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành sử dụng hệ thống ngân hàng câu hỏi/đề thi và đáp án thi kết thúc học phần của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

Căn cứ Quyết định số 1221/2011/QĐ - TTg ngày 22 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐT ngày 03/12/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐVTDT ngày /10/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa ban hành Quy định về việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi kết thúc học phần của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ kết quả nghiệm thu, tổng hợp ngân hàng câu hỏi/đề thi/đáp án năm học 2023-2024 tại phòng KT-ĐBCLGD;

Xét đề nghị của phòng Khảo thí-ĐBCLGD.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận và ban hành sử dụng ngân hàng câu hỏi/ đề thi/đáp án theo hình thức thi: vấn đáp, thi tự luận, thi trắc nghiệm đối với các học phần đã đăng ký biên soạn năm học 2023-2024, có danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các bộ đề, ngân hàng đề này được sử dụng thay thế các các bộ đề, ngân hàng trước đây đối với các học phần tương ứng.

**Điều 3:** Trưởng các đơn vị: Khảo thí& Đảm bảo chất lượng, Quản lý đào tạo, Kế hoạch-tài chính, các khoa đào tạo và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH, CTHĐT (đề b/c);
- Như Điều (3) QĐ;
- Lưu VT, KT-ĐBCLGD.

**HIỆU TRƯỞNG**

.....

**DANH SÁCH NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

*(Kèm theo Quyết định số QĐ-ĐVTDT ngày tháng năm 2023)*

**1. Khoa.....**

TT	Giảng viên biên soạn	Tên HP/NH câu hỏi, đề thi	Mã học phần	Số tín chỉ	Số lượng câu hỏi			Áp dụng cho bậc đào tạo	Ghi chú
					Loại 2 điểm	Loại 3 điểm	Loại 5 điểm		

**2. Khoa.....**

TT	Giảng viên biên soạn	Tên HP/NH câu hỏi, đề thi	Mã học phần	Số tín chỉ	Số lượng câu hỏi			Áp dụng cho bậc đào tạo	Ghi chú
					Loại 2 điểm	Loại 3 điểm	Loại 5 điểm		

**3. Khoa.....**

TT	Giảng viên biên soạn	Tên HP/NH câu hỏi, đề thi	Mã học phần	Số tín chỉ	Số lượng câu hỏi			Áp dụng cho bậc đào tạo	Ghi chú
					Loại 2 điểm	Loại 3 điểm	Loại 5 điểm		

*(Danh sách có .....ngân hàng câu hỏi/đề thi học phần)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
KHOA:.....

Thanh hóa, ngày...tháng...năm 2023

**NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI/ĐỀ THI**

Học phần:.....

Mã học phần: ..... Hình thức thi.....(Tự luận/vấn đáp)

Ngành đào tạo:.....(ghi rõ ngành, hệ, khóa đào tạo)

Số tín chỉ:.....Thời gian:.....phút

*(Thí sinh được phép/không được sử dụng tài liệu)*

**Câu hỏi nhóm A (2 điểm):** (nhận biết, nhớ, thông hiểu; vận dụng, diễn giải; phân tích, tổng hợp, đánh giá)

Câu 1:.....

Câu 2:.....

Câu ....: .....

**Câu hỏi nhóm B (3 điểm):** (nhận biết, nhớ, thông hiểu; vận dụng, diễn giải; phân tích, tổng hợp, đánh giá)

Câu 1:.....

Câu 2:.....

Câu ....: .....

**Câu hỏi nhóm C (5 điểm):** (nhận biết, nhớ, thông hiểu; vận dụng, diễn giải; phân tích, tổng hợp, đánh giá)

Câu 1:.....

Câu 2:.....

Câu ....: .....

*Hết*

**Trưởng khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Giảng viên soạn**

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

(Ký, ghi rõ họ, tên)

.....

.....

.....



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ  
THỂ THAO VÀ DU LỊCH

**ĐÁP ÁN NGÂN HÀNG CÂU HỎI/ĐỀ THI**

**KHOA:**.....

Học phần:.....

Mã học phần..... Hình thức thi.....

Ngành đào tạo:.....

Số tín chỉ..... Thời gian:.....phút

TT	Nội dung câu hỏi	Thang điểm (theo hướng dẫn)
<b>I</b>	<b>Loại câu hỏi mức 2 điểm</b>	
<b>Câu 1</b>	<b>Nội dung câu 1:.....</b>	<b>2.0</b>
	Ý 1.....	...đ
	Ý 2.....	...đ
	Ý 3.....	...đ
	Ý 4.....	...đ
<b>Câu 2</b>	<b>Nội dung câu 2:.....</b>	...đ
	Ý 1.....	...đ
	.....	...đ
<b>II</b>	<b>Loại câu hỏi mức 3 điểm</b>	
<b>Câu 1</b>	<b>Nội dung câu 1:.....</b>	<b>3.0</b>
	Ý 1.....	...đ
	Ý 2.....	...đ
	Ý 3.....	...đ
<b>Câu 2</b>		
<b>III</b>	<b>Loại câu hỏi mức 5 điểm</b>	
<b>Câu 1</b>	<b>Nội dung câu 1:.....</b>	<b>5.0</b>
	Ý 1.....	...đ
	Ý 2.....	...đ
	Ý 3.....	...đ
<b>Câu 2</b>		

Hết

**Trưởng khoa...**

(Ký, ghi rõ họ, tên)

.....

**Trưởng bộ môn**

(Ký, ghi rõ họ, tên)

.....

**Giảng viên soạn**

(Ký, ghi rõ họ, tên)

.....